

Số: 144/2025/QĐST-HNGĐ

Quận 11, ngày 11 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ Vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 41/2025/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 02 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Bà Huỳnh Ngọc N, sinh năm 1992; địa chỉ: B H, xã B, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Hữu S, sinh năm 1990; địa chỉ: 1.03 lô B chung cư C L, Phường E, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Huỳnh Ngọc N, sinh năm 1992; địa chỉ: B H, xã B, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Nguyễn Hữu S, sinh năm 1990; địa chỉ: 1.03 lô B chung cư C L, Phường E, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Ngọc N và ông Nguyễn Hữu S thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 61 do Ủy ban nhân dân xã B, huyện H cấp ngày 26/3/2010 không còn giá trị pháp lý.

b) Về con chung: Bà Huỳnh Ngọc N và ông Nguyễn Hữu S có với nhau bốn người con chung là Nguyễn Hữu K (nam, sinh ngày 04/12/2009), Nguyễn Đức D (nam, sinh ngày 02/6/2019), Nguyễn Phú Q (nam, sinh ngày 08/11/2021) và

Nguyễn Đức T (nam, sinh ngày 24/01/2023). Giao cho bà Huỳnh Ngọc N trực tiếp nuôi dưỡng các con chung. Ông Nguyễn Hữu S không cấp dưỡng nuôi con.

Việc giao nhận con do hai bên tự thực hiện ngay khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Ông Nguyễn Hữu S được quyền thăm nom con, không ai được cản trở ông S thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con hoặc theo yêu cầu của cá nhân, cơ quan, tổ chức có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

c) Về tài sản chung: Không có.

d) Về các vấn đề khác: Không có.

3. Về án phí: Bà Huỳnh Ngọc N tự nguyện chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số BLTU/24P 0050422 ngày 20/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; hoàn lại cho bà N số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

4. Các quyền, nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Trong trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- VKSND TPHCM;
- VKSND Quận 11;
- Chi cục THADS Quận 11;
- Các đương sự;
- UBND xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Cơ Dũng